

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/HSPT

Ngày 21 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Trương Thị Lệ Thu

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hiền, ông Bùi Quang Năng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Vân Nga – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang, Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 19/2023/TLPT-HS ngày 13/02/2023 đối với bị cáo Nguyễn Tiến C và đồng phạm, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HSST, ngày 16/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

*** Bị cáo kháng cáo:**

1. Họ và tên: Nguyễn Tiến C; giới tính: N; tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 22 tháng 01 năm 2007, tại xã K, huyện K, tỉnh H; nơi cư trú: Thôn H, xã K, huyện K, tỉnh H; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Học Sinh; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; con ông: Nguyễn Văn Đ, sinh 1976; con bà: Nguyễn Thị H, sinh 1978; vợ, con: Chưa có; tiền án; tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã K, huyện K, tỉnh H từ ngày 15/8/2022 cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: Hoàng Xuân N; giới tính: N; tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 20 tháng 5 năm 2005, tại xã K, huyện K, tỉnh H; nơi cư trú: Thôn H, xã K, huyện K, tỉnh H; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Ki tô giáo; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; con ông: Hoàng Xuân Th, sinh năm: 1979; con bà: Trần Thị M, sinh năm: 1977; vợ, con: Chưa có; tiền án; tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã K, huyện K, tỉnh H từ ngày 15/8/2022 cho đến nay. Có mặt.

*** Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng**

cáo:

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:*

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện K, tỉnh H. Có mặt.

2. Bà Trần Thị Mận, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện K, tỉnh H.

- *Người bảo chữa cho bị cáo:*

- Bà Nguyễn Thị Ngọc- Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh;

- *Bị hại:* Ngô Gia B, sinh năm 2012; Địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện K, tỉnh H. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện K, tỉnh H. Vắng mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Xuân Hiền. Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 18/04/2022, Mai Việt H, sinh năm 2008, và Nguyễn Tiến C, sinh năm 2007 (đều trú tại thôn H, xã K, huyện K, tỉnh H) đi bộ sang nhà Hoàng Xuân N, sinh năm 2005 (trú cùng thôn) để rủ N đi chơi điện tử. Khi đến nơi thì H và C gặp N đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38AK-033.67, có dung tích si-lanh 49,5cc (xe thuộc quyền sở hữu của chị Trần Thị M- là mẹ của N) để chở em trai là Hoàng Trần Minh Kh đi học nên C xin đi nhờ về nhà mình một đoạn, còn Mai Việt H thì đi bộ xuống nhà C. Khi về đến nhà mình, Nguyễn Tiến C đi vào nhà một lúc sau đó đi ra và xin đi theo cùng N và Khánh thì được N đồng ý. Lúc này, Nguyễn Tiến C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38AK-033.67 chở Kh và N đến trường Trung học cơ sở Kỳ Khang. Sau khi Hoàng Trần Minh Kh đi vào học thì C rủ N ra khu vực bờ đê gần trường Tiểu học Kỳ Khang 1 để chơi thì N đồng ý. Nguyễn Tiến C tiếp tục điều khiển xe mô tô chở N đi đến khu vực bờ đê ở phía sau trường Tiểu học Kỳ Khang. Khi đến nơi, Nguyễn Tiến C nói với Hoàng Xuân N “Vô trường cấp 1, ta lấy cây dây bạc ta đi” (ý của C là rủ N vào trường Tiểu học K 1, nếu gặp học sinh nào có dây bạc thì C và N sẽ đe dọa để chiếm đoạt dây bạc và sau đó đem đi bán lấy tiền đi chơi điện tử) thì N đồng ý. C và N để xe máy ở khu vực bờ đê rồi cùng trèo qua hàng rào phía sau khuôn viên của trường Tiểu học Kỳ Khang 1 để vào khuôn viên trường. Khi vào khuôn viên trường Tiểu học K 1, C và N đi đến khu vực cạnh nhà vệ sinh. Khoảng 10 phút sau thì C và N nhìn thấy cháu Nguyễn Tiến B và Ngô Gia B (là học sinh lớp 4 tại trường Tiểu học K 1). Ban đầu, Hoàng Xuân N gọi cháu Nguyễn

Tiến B lại chỗ C và N đang đứng, khi cháu Nguyễn Tiến B đi đến, C hỏi dọa thông tin rồi quan sát không thấy cháu Nguyễn Tiến B có tài sản nên để cháu đi. Hoàng Xuân N tiếp tục gọi cháu Ngô Gia B (sinh ngày 12/12/2012) đến chỗ N với lời nói đe dọa “Mi có lại đây không, tỳ tau lên lớp lồi xuống”, Ngô Gia B nghe N nói như vậy thì sợ hãi không dám lại. Thấy vậy, Nguyễn Tiến C tiếp tục dùng lời nói đe dọa “Mi có lại không, tau lên lớp lồi xuống tau đâm nì”, cháu Ngô Gia B sợ quá nên tiến lại vị trí của C và N đang đứng ở phía sau tường của dãy phòng học gần nhà vệ sinh. Ngô Gia B tiến lại đứng đối diện với Nguyễn Tiến C còn Hoàng Xuân N đứng phía sau cháu Ngô Gia Bảo. Nguyễn Tiến C dùng hai tay nắm hai vai áo của cháu Ngô Gia B rồi kéo cháu Ngô Gia B lại gần phía C. Tiếp đó, C dùng tay trái nắm lấy cổ áo của cháu Ngô Gia B còn tay phải giơ lên dọa để tát đồng thời C dùng lời nói dọa nạt “Mi khi nãy choa kêu không ra à”, cháu Ngô Gia B sợ hãi và liên tục nói “Em xin lỗi, em xin lỗi”. Cùng thời điểm này Hoàng Xuân N đứng phía sau lưng cháu Ngô Gia B dùng hai tay để tháo sợi dây chuyền của cháu Ngô Gia B. Thấy N khó tháo sợi dây chuyền nên C thả tay cầm cổ áo, rồi dùng tay phải nắm lấy tai trái của cháu Ngô Gia B và xách lên làm cháu Ngô Gia B kiễng chân lên, tay còn lại C quàng qua cổ và giữ gáy của cháu Ngô Gia B để N dễ tháo sợi dây chuyền bạc của cháu Ngô Gia B hơn. Lúc này, Hoàng Xuân N ở phía sau lưng cháu Ngô Gia B, dùng tay gỡ móc khóa sợi dây chuyền bạc mà cháu Ngô Gia B đang đeo trên cổ rồi cầm sợi dây chuyền bạc ở tay. Do bị dọa nạt, xách tai nên cháu Ngô Gia B hoảng sợ và không dám chống cự lại. Sau khi thấy Hoàng Xuân N tháo được sợi dây chuyền, Nguyễn Tiến C thả cháu Ngô Gia B ra rồi cùng N trèo qua hàng rào trường học thoát ra ngoài điều khiển xe mô tô đi về nhà C. Khi về gần đến nhà thì gặp Mai Việt H nên C điều khiển xe chở cả N và H đi lên đường Quốc lộ 1A theo hướng đi thị xã Kỳ Anh để bán dây chuyền lấy tiền đánh điện tử. Trên đường đi, N bảo với C đến tiệm vàng Bảo Long (ở gần cổng chào xã K) để bán sợi dây chuyền đã lấy được của cháu Ngô Gia B nhưng C không đồng ý và bảo với N vào tiệm vàng Phú Nhân Ngh (ở tổ dân phố 2, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh) để bán được giá hơn thì N đồng ý. Khi nghe C và N thảo luận về sợi dây chuyền thì H có hỏi C và N về sợi dây chuyền này thì được N và C nói cho biết vừa thực hiện hành vi chiếm đoạt sợi dây chuyền của cháu Ngô Gia B. Khi đi đến cây xăng xã K, C điều khiển xe mô tô vào cây xăng để mua xăng, do không có tiền nên C bảo với H “Giờ bọn tao không có tiền, mày đem tiền đây cho bọn tao mượn để mua xăng, có dây bạc đây, tỳ nữa bọn tao bán bọn tao trả cho” thì H đồng ý. Sau khi mua xăng, Nguyễn Tiến C tiếp tục điều khiển xe chở N và H vào tiệm vàng Phú Nhân Nghĩa. Khi đến tiệm vàng Phú Nhân Nghĩa thì H và C đứng ở phía ngoài đợi, còn N đưa sợi dây chuyền vừa chiếm đoạt được của cháu Ngô Gia B vào bán. Sau khi trao đổi với nhân viên bán hàng ở tiệm vàng Phú Nhân Nghĩa là chị Nguyễn Thị T (sinh năm 1994, trú tại xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh), N đồng ý bán sợi dây chuyền với giá 280.000 đồng, N giữ lấy 80.000 đồng chi tiêu cá nhân, số còn lại đưa cho C. Sau khi bán sợi dây chuyền lấy được tiền, Nguyễn Tiến C điều khiển xe mô tô chở H và N đi đến quán điện tử “Internet AMO”, trên đường đi C ghé vào quán tạp hóa bên đường mua kẹo và nước ngọt hết 50.000

đồng. Khi đến quán điện tử “Internet AMO”, Nguyễn Tiến C nạp vào tài khoản game của ba người, mỗi người 25.000 đồng. Đến 16 giờ chiều thì cả ba người nghỉ chơi điện tử, N và H ra xe trước, còn C ở lại nạp vào tài khoản game của mỗi người thêm 25.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Tiến C điều khiển xe mô tô chở Hoàng Xuân N và Mai Việt H đi về.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 43 ngày 02/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện K, kết luận: 01 dây chuyền bạc 5,5 chỉ, dài 48cm, đã qua sử dụng tại thời điểm xảy ra vụ việc trị giá 280.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 5138 ngày 11/8/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an, kết luận: 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng bạc, chế tác chế tác dạng các mắt xích đan xen nhau gửi đến giám định có tổng khối lượng 21,20 gam là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn), cadimi (Cd), trong đó hàm lượng trung bình Ag: 79,27%.

Tại Bản án sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 16/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến C và Hoàng Xuân N phạm tội “Cướp tài sản”

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12- 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Điểm e khoản 2 Điều 168; điểm b, điểm h, điểm, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o điều 52; Điều 54; Điều 38; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Nguyễn Tiến C.

Điểm e khoản 2 Điều 168; điểm b, điểm h, điểm, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Hoàng Xuân N.

Xử phạt Nguyễn Tiến C 36 (Ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Xử phạt Hoàng Xuân N 36 (Ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/12/2022, bị cáo Hoàng Xuân N kháng cáo xin xem xét cho bị cáo được hưởng án treo; Bị cáo Nguyễn Tiến C kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án có ý kiến Nguyễn Tiến C, Hoàng Xuân N đều là các bị cáo vị thành niên trong đó Nguyễn Tiến C tại thời điểm phạm tội mới 15 tuổi 2 tháng và đang là học sinh lớp 8, Hoàng Xuân N chưa tròn 17 tuổi và đang là học sinh lớp 11. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội song chưa đến mức phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng các quy định về chương tội phạm vị thành niên để xem xét đối với các bị cáo đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật đồng thời đảm bảo đúng chính sách của pháp luật trong xem xét xử lý về tội phạm vị thành niên. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e, khoản 1 Điều 357 BLTTHS chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Xuân N và chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến C, sửa bản án hình sự sơ thẩm 40/2022/HS-ST ngày 16/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh theo hướng giữ nguyên mức phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo tạo điều kiện cho các bị cáo được tiếp tục học tập

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hành vi:

Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; các tài liệu được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ ngày 18/4/2022, tại vị trí phía sau dãy phòng học gần nhà vệ sinh của Trường tiểu học K 1, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Lợi dụng lúc vắng người và tâm thế của trẻ em còn non yếu, Nguyễn Tiến C và Hoàng Xuân N đã có hành vi dùng vũ lực khống chế chiếm đoạt của cháu Ngô Gia Bảo, sinh ngày 12/12/2012 (là học sinh lớp 4, Trường tiểu học Kỳ Khang 1) 01 dây chuyền bạc 5,5 chỉ (khối lượng 21,20 gam) có trị giá 280.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt được sợi dây chuyền bạc, Nguyễn Tiến C và Hoàng Xuân N cùng với Mai Việt H đi vào tiệm vàng Phú Nhân Ngh bán cho chị Nguyễn Thị T (nhân viên tiệm vàng Phú Nhân Ngh) với giá 280.000 đồng, số tiền này cả ba tiêu xài cá nhân hết. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quan hệ sở hữu tài sản của người khác được quy định tại bộ luật hình sự. Các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 12 BLHS và phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị hại đang ở độ tuổi dưới 16 tuổi tương ứng với quy định tại điểm e khoản 2 Điều 168. Như vậy, HĐXX nhận thấy: Toà án cấp sơ thẩm áp dụng điểm e

khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo Nguyễn Tiến C và Hoàng Xuân N về tội “Cướp tài sản” là là đúng người, đúng tội.

[2.2]. Xét nội dung kháng cáo yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo của các bị cáo thấy:

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại cấp sơ thẩm, các cơ quan tiến hành tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không có khiếu nại nào khác về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng; Lời khai của các bị cáo tại hồ sơ cũng như tại phiên tòa hôm nay đều thống nhất và phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ thu thập được.

Tại phiên tòa, hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Hai bị cáo từ bé đến trước thời điểm phạm tội luôn là các học sinh ngoan hiền, có thành tích học tập tốt, luôn chấp hành tốt nội quy, quy chế của địa phương cũng như nhà trường. Đây là lần vi phạm pháp luật lần đầu. Hơn nữa, thời điểm phạm tội, hai bị cáo đang ở độ tuổi mới lớn, độ tuổi dậy thì, nổi loạn thích thể hiện mình, nhận thức pháp luật còn hạn chế, nhận thức cuộc sống còn non nớt, bồng bột. Giá trị thiệt hại trong vụ án không lớn, quá trình thực hiện hành vi phạm tội bộc phát, không có sự chuẩn bị, sau khi phạm tội, các bị cáo đã rất ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử; đồng thời, các bị cáo đã tích cực tác động người nhà bồi thường về tinh thần cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, hơn nữa, các bị cáo đang ở độ tuổi học sinh, vẫn rất cần được sự dạy dỗ, giáo dục của nhà trường để hoàn thiện nhân cách cũng như kiến thức. Trường THCS K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh và Trường THPT Nguyễn Thị Bích C, K, Hà Tĩnh nơi các bị cáo đang theo học cũng đã có đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo để các bị cáo có điều kiện tiếp tục theo học. Vì vậy, HĐXX phúc thẩm thấy rằng việc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là không cần thiết mà cần giữ nguyên mức án và cho các bị cáo được hưởng án treo cải tạo giáo dục tại địa phương là đủ nghiêm và cũng thể hiện được tính khoan hồng của Pháp luật; đồng thời cũng đảm bảo được mục đích giáo dục đối với tội phạm vị thành niên, giúp đỡ các bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội. Do đó, cần chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Hoàng Xuân N và chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến C như đề nghị của đại diện VKS tại phiên tòa là phù hợp.

[3]. Về án phí: Các bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e, khoản 1 Điều 357 BLTTHS, xử:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Xuân N và chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến C, sửa bản án hình sự sơ thẩm 40/2022/HS-ST ngày 16/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh theo hướng giữ nguyên mức phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12- 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Điểm e khoản 2 Điều 168; điểm b, điểm h, điểm, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o điều 52; Điều 54; Điều 65; Điều 58; Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Nguyễn Tiến C.

Điểm e khoản 2 Điều 168; điểm b, điểm h, điểm, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 58; Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Hoàng Xuân N.

1. Về tội danh Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Tiến C và Hoàng Xuân N phạm tội “Cướp tài sản”

2. Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Tiến C 36 (Ba sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Xử phạt Hoàng Xuân N 36 (Ba sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Tiến C và Hoàng Xuân N cho UBND xã K, huyện K, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3 . Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- VKSND, TAND huyện Kỳ Anh;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh;
- Bị cáo;
- UBND xã Kỳ Khang;
- Lưu Văn thư;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Lệ Thu

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
CÁC THẨM PHÁN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đình Thông Trần Thị Thu Hiền Nguyễn Thị Thương Huyền

